

Số: 1537/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 6 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm Ban Quản lý Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2016;

Xét đề nghị của Ban quản lý Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh Tờ trình số 152/TTr-BQLTTHCCT ngày 23/5/2018 về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm của Ban quản lý Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh tại Tờ trình số 245 /TTr-SNV ngày 30 / 5 /2018,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục vị trí việc làm Ban Quản lý Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh gồm 14 vị trí, cụ thể như sau:

- Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý, điều hành: 04 vị trí;
- Nhóm vị trí việc làm hoạt động nghề nghiệp: 03 vị trí;
- Nhóm vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 07 vị trí;

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Giám đốc Ban Quản lý Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm theo danh mục đã được ban hành tại Điều 1 của Quyết định này và gửi về Sở Nội vụ thẩm định để trình UBND tỉnh phê duyệt. Thời gian hoàn thành trước ngày 31/12/2018.

2. Tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động theo đúng vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt.

3. Báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét điều chỉnh danh mục vị trí việc làm khi có sự thay đổi về quy định tại các văn bản của cơ quan có thẩm quyền hoặc thay đổi theo nhu cầu thực tế, nhằm đảm bảo thực hiện vị trí việc làm được kịp thời và hiệu quả.


**Điều 3.** Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì:

- Thẩm định bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm của Ban Quản lý Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt.

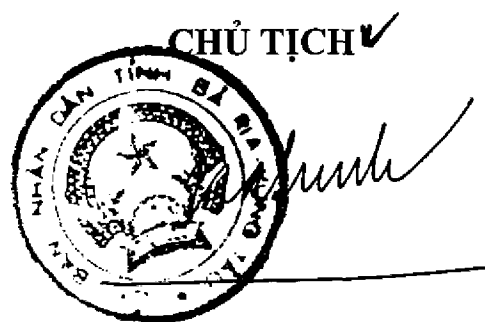
- Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tối thiểu tương ứng đã được UBND tỉnh phê duyệt.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Ban Quản lý Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ ( để b/c);
- TTr TU; TTr HĐND tỉnh; ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Quản lý TTHCCT;
- Đăng Webstie CCHC tỉnh;
- Lưu: VT, SNV 

NCT



Nguyễn Văn Trình

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM**  
**TẠI BAN QUẢN LÝ TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH - CHÍNH TRỊ TỈNH**  
*(Kèm theo quyết định số: 1537 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh)*

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp tối thiểu	
		Tên chức danh nghề nghiệp	Mã chức danh nghề nghiệp
<b>Tổng số lượng vị trí việc làm</b>		<b>14</b>	
<b>I. Nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành</b>		<b>4</b>	
LĐQL.01.BQLTTHC	Giám đốc	Chuyên viên	01.003
LĐQL.02.BQLTTHC	Phó Giám đốc	Chuyên viên	01.003
LĐQL.03.BQLTTHC	Trưởng phòng	Chuyên viên hoặc Kỹ sư (Hạng III) hoặc Kế toán viên	01.003 hoặc V.05.02.07 hoặc 06.031
LĐQL.04.BQLTTHC	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên hoặc Kỹ sư (Hạng III) hoặc Kế toán viên	01.003 hoặc V.05.02.07 hoặc 06.031
<b>II. Nhóm hoạt động nghề nghiệp</b>		<b>3</b>	
HĐNN.01.BQLTTHC	Theo dõi Tài chính – Kế hoạch	Chuyên viên hoặc Kế toán viên	01.003 hoặc 06.031
HĐNN.02.BQLTTHC	Xử lý Hệ thống kỹ thuật	Kỹ thuật viên (Hạng IV)	V.05.02.08
HĐNN.03.BQLTTHC	Quản trị lễ tân	Cán sự	01.004
<b>III. Nhóm hỗ trợ, phục vụ</b>		<b>7</b>	
HTPV.01.BQLTTHC	Hành chính - Tổng hợp	Chuyên viên	01.003
HTPV.02.BQLTTHC	Kế toán	Kế toán viên	06.031
HTPV.03.BQLTTHC	Công nghệ thông tin	Kỹ thuật viên (Hạng IV) hoặc Quản trị viên hệ thống hạng IV	V.05.02.08 hoặc V.11.06.15
HTPV.04.BQLTTHC	Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008
HTPV.05.BQLTTHC	Phục vụ	Nhân viên	01.005
HTPV.06.BQLTTHC	Bảo vệ	Nhân viên	01.005
HTPV.07.BQLTTHC	Lái xe	Nhân viên	01.005

**Ghi chú:** Số lượng vị trí việc làm trong danh mục trên không phải là số lượng người làm việc được giao của các cơ quan, đơn vị; Mỗi vị trí việc làm không tương ứng với một người làm việc; Mỗi vị trí việc làm có thể bố trí nhiều người để thực hiện hoặc 01 người cũng có thể bố trí thực hiện nhiều vị trí việc làm trong cùng một cơ quan, tổ chức